

**Câu 1:** Khối lượng nguyên tử bằng

- A. Tổng khối lượng các loại hạt (proton, neutron, electron) trong nguyên tử
- B. Tổng khối lượng các hạt proton trong hạt nhân và electron ở vỏ nguyên tử
- C. Tổng khối lượng các hạt neutron trong hạt nhân và electron ở vỏ nguyên tử
- D. Tổng khối lượng các hạt electron ở vỏ nguyên tử

**Câu 2:** Đơn vị khối lượng nguyên tử viết tắt là

- A. mg
- B. amu
- C. kg
- D. g

**Câu 3.** Khối lượng nguyên tử được tính như thế nào?

- A.  $m_{\text{nguyên tử}} \approx m_{\text{electron}} + m_{\text{proton}}$ .
- B.  $m_{\text{nguyên tử}} \approx m_{\text{electron}} + m_{\text{neutron}}$ .

C.  $m_{\text{nguyên tử}} \approx m_{\text{neutron}} + m_{\text{proton}}$ .

D.  $m_{\text{nguyên tử}} \approx m_{\text{proton}}$

**Câu 4:** Hạt nhân một nguyên tử flourine có 9 proton và 10 neutron. Khối lượng của nguyên tử flourine xấp xỉ bằng

A. 9 amu.

B. 10 amu.

C. 19 amu.

D. 28 amu

**Câu 5 :** Trong các nguyên tử sau, nguyên tử nào có khối lượng nguyên tử lớn nhất?

A. Na

B. O

C. Ca

D. C